TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 202/2017/HSST
Ngày : 14-12-2017

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông HOÀNG TRÌNH
Các Hội thẩm nhân dân: Bà TRẦN THỊ NGỌC KIM và Ông VÀNG HUY LẬP
***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa: Bà CAO THỊ HỒNG PHƯỢNG - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 14 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Đ, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 193/2017/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **NGUYỄN LUÂN V**

Sinh ngày 01 tháng 9 năm 1986 Nơi sinh: Lâm Đồng

Nơi ĐKNKTT: 9/2 - X, Phường 7, thành phố Đ, Lâm Đồng

Chỗ ở: 9/2 - X, Phường 7, thành phố Đ, Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Không Trình độ học vấn: Lớp 10/12

Con ông: Nguyễn Tấn L, sinh năm 1959; Con bà: Nguyễn Thị Dung H, sinh năm 1961. Hiện ở tại: 9/2 - X, Phường 7, thành phố Đ, Lâm Đồng. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 32/2015/HSST ngày 10/02/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/11/2016.

Nhân thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 19/7/2006 của Công an thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi "Cố ý gây thương tích". Nộp phạt ngày 20/7/2006;

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 27/4/2007 của Công an Phường 7, thành phố Đ, Lâm Đồng xử phạt 350.000 đồng về hành vi đánh nhau. Nộp phạt ngày 03/5/2007;

+ Ngày 13/10/2010 bị đưa đi cai nghiện ma túy tại Trung tâm 05 - 06 tỉnh Lâm Đồng thời gian 24 tháng. Chấp hành xong ngày 18/3/2014.

Bị cáo bị bắt ngày 05/9/2017. Hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **LÂM NGỌC Q**

Sinh ngày 24 tháng 11 năm 1995 Nơi sinh: Lâm Đồng

Nơi ĐKNKTT: 61B - N, Phường 2, thành phố Đ, Lâm Đồng

Chỗ ở: 24/1 - M, Phường 4, thành phố Đ, Lâm Đồng

Nghề nghiệp: Thợ sơn nước Trình độ học vấn: Lớp 7/12

Con ông: Lâm Ngọc D, sinh năm 1964; Con bà: Trần Thị Kim L, sinh năm 1969. Hiện ở tại: 61B - N, Phường 2, thành phố Đ, Lâm Đồng. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt ngày 05/9/2017. Hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Lê Trung H, sinh năm 1990

Cư trú tại: 17/2 Thôn A, xã L, huyện Đ, Lâm Đồng.

Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Nguyễn Luân V và Lâm Ngọc Q bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 30 ngày 01/9/2017, Nguyễn Luân V gọi điện thoại rủ Lâm Ngọc Q đi trộm cắp xe máy để bán lấy tiền tiêu xài, Q đồng ý. Q mượn xe mô tô hiệu Yamaha Mio màu đen biển kiểm soát 49F1-015.71 của bạn gái là chị Nguyễn Thị Thái N, nói dối là để đi công việc thì chị N đồng ý. Sau khi mượn được xe, Q điều khiển xe mượn của chị N đến đón và chở V đi lòng vòng thành phố Đà Lạt để tìm xe máy trộm cắp. Khi đi đến khu vực đường N, Phường 1, thành phố Đ, V phát hiện một xe mô tô hiệu Hon Da Air Blade biển kiểm soát 49E1-274.59 màu đỏ-đen của anh Lê Trung H đang dựng bên lề đường, sát cổng Trường tiểu học Đoàn Thị Điểm không có ai trông coi. Lúc này Q đứng ngoài cảnh giới còn V dùng vam phá khóa đã chuẩn bị từ trước tới vị trí chiếc xe nói trên, mở khóa lấy trộm chiếc xe này. Sau khi lấy xe, V điều khiển xe vừa trộm được đem xuống khu vực Hồ Tuyền Lâm, thành phố Đ cất giấu. Đến khoảng 08 giờ ngày 02/9/2017, V và Q quay lại vị trí đã giấu xe, lấy chiếc xe đã trộm cắp được hôm trước, giao cho Q điều khiển, chạy xuống khu vực Ngã tư A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, bán cho một người không quen biết được 6.500.000 đồng. Sau khi bán xe, Q mang tiền về chia cho V 3.500.000 đồng, Q giữ lại 3.000.000 đồng, số tiền này Q và V đã tiêu xài hết. Đến 13 giờ ngày 05/9/2017, V tiếp tục rủ Q đi trộm cắp xe máy, khi cả hai đang điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Mio đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp tại đường T, Phường 3, thành phố Đ thì bị Công an thành phố Đ bắt giữ. Tại Cơ quan điều tra, Q và V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định: 01 xe mô tô hiệu HonDa Air Blade của anh Lê Trung H trị giá 20.000.000 đồng. Quá trình điều tra không thu hồi được tài sản , anh Lê Trung H đã

được gia đình các bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng nên anh H không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại Cáo trạng số 196/CT - VKS ngày 22/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố các bị cáo Nguyễn Luân V và Lâm Ngọc Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Luân V khai vào ngày 01/9/2017 bị cáo đã có hành vi rủ rê và cùng với Lâm Ngọc Q lợi dụng trong lúc người bị hại để tài sản ngoài lề đường nhưng không có người trông coi, các bị cáo đã lén lút phá khóa, chiếm đoạt tài sản là xe mô tô của anh H để đem bán lấy tiền chia nhau sử dụng cá nhân với các hành vi cụ thể như Cáo trạng đã nêu là đúng. Các bị cáo đều không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung của Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Luân V từ 15 đến 18 tháng tù; bị cáo Lâm Ngọc Q từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Các bị cáo Nguyễn Luân V và Lâm Ngọc Q là những người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức, các bị cáo biết rất rõ việc lợi dụng trong lúc người bị hại để tài sản ngoài đường nhưng không có người trông coi để lén lút phá khóa xe, chiếm đoạt tài sản của người bị hại với mục đích đem bán lấy tiền sử dụng cho nhu cầu của cá nhân là hành vi trái pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Luân V và Lâm Ngọc Q là hành vi trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương, chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá 20.000.000 đồng, là tài sản có giá trị khá lớn. Căn cứ lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phú hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Luân V và Lâm Ngọc Q đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt đối với các bị cáo được qui định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự;

Xét tính chất của hành vi phạm tội do các bị cáo Nguyễn Luân V và Lâm Ngọc Q thực hiện thể hiện thái độ của các bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Xét bị cáo Nguyễn Luân V là người có nhân thân không tốt, không có việc làm, đã có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, nhưng chưa được xóa án tích, khi thực hiện tội phạm, bị cáo V là người rủ rê và trực tiếp thực hiện chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo Q là người đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực. Xét cần thiết phải áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt nghiêm để giáo dục, cải tạo các bị cáo và để răn đe giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét việc trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, các bị

cáo đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Q phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và những qui định mới của Bộ luật hình sự năm 2915 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về các tình tiết có lợi cho bị cáo để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt

Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay, người bị hại đã được bồi thường bằng tiền và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, xét là tự nguyện nên công nhận, không tiếp tục xem xét để giải quyết phần trách nhiệm dân sự giữa các bị cáo đối với anh Lê Trung H trong bản án này.

Về xử lý vật chứng; Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng gồm:

+ Hai thanh lục giác bằng kim loại, 01 thanh sắt dùng để gắn thanh lục giác, các tài sản này xét không có giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy;

+ Một điện thoại hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu hồng; là những tài sản có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

+ Một Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Luân V; 01 Thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Luân V. Xét các giấy tờ này là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Luân V.

Về án phí: Căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 cña Ủy ban Thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Luân V và Lâm Ngọc Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 và điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Nguyễn Luân V 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2017;

Áp dụng khoản điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Lâm Ngọc Q 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2017;

Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu để tiêu hủy: 02 thanh lục giác bằng kim loại và 01 thanh sắt dùng để gắn thanh lục giác;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bàn phím số; 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu hồng, bàn phím số;

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Luân Vũ: 01 Chứng minh nhân dân và 01 Thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Luân Vũ..

(Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Đ và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ ngày 22/11/2017).

Buộc các bị cáo Nguyễn Luân V và Lâm Ngọc Q phải nộp mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trình

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.